



**NGÂN HÀNG NAM Á**

# Annual **REPORT**

Báo Cáo Thường Niên 2013

# NỘI DUNG

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

### MỤC LỤC

- 04** Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 07** Thông tin chung
- 22** Tình hình hoạt động trong năm
- 37** Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc
- 44** Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty
- 47** Quản trị công ty
- 52** Báo cáo tài chính

# THÔNG ĐIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“ Dựa trên những thế mạnh về nội lực, sứ mệnh được xác định, dưới sự điều hành của Ban lãnh đạo với đầy đủ năng lực và đầy tâm huyết; cùng đội ngũ CBNV trẻ và năng động; trong tương lai gần; Ngân hàng Nam Á (Nam A Bank) sẽ phát triển mạnh, nhanh và vươn xa với **phương châm hoạt động Phát triển, Hiệu quả, An toàn và Bền vững** ”

## Kính thưa các Quý vị cổ đông và đối tác thân mến,

Đầu thư, Ngân hàng Nam Á xin gửi lời cảm ơn sự tín nhiệm của Quý vị dành cho các hoạt động của Ngân hàng trong suốt thời gian qua.

Năm 2013 qua đi, với những thách thức đổi mới nền kinh tế Việt Nam nói chung và lĩnh vực tài chính ngân hàng nói riêng, khi huy động tiền gửi VNĐ gặp khó khăn; chi phí sử dụng vốn của các doanh nghiệp tăng cao; môi trường kinh doanh không thuận lợi, đặc biệt là sức tiêu thụ hàng hóa kém khiến quy mô hoạt động của doanh nghiệp bị thu hẹp, kéo theo tăng trưởng tín dụng chậm.

Vượt qua điều đó, Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á đã quán triệt và thực thi các quy định của Ngân hàng Nhà nước cũng như chỉ đạo của Ban điều hành trong việc thực hiện chính sách lãi suất theo hướng giảm dần, thắt chặt và kiểm soát nợ xấu. Tuy chưa thực hiện được kế hoạch về lợi nhuận đã đề ra, nhưng Ngân hàng Nam Á đã tập trung quản lý rủi ro, giữ mức tăng trưởng ổn định để đảm bảo hoạt động hiệu quả, đảm bảo thanh khoản và các chỉ số an toàn trong hoạt động ngân hàng. Từ đó, các chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động kinh doanh đều đạt mức cao so với năm 2012: tăng trưởng về tổng tài sản; tăng trưởng về huy động, dư nợ tín dụng; tăng trưởng và ổn định cơ cấu khách hàng...

Bước sang năm 2014, Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á đã chuẩn bị những phương án cần thiết và xây dựng những tiền đề quan trọng để duy trì sự phát triển cho năm 2014 và những năm tới. Đó là bám sát chiến lược kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tập trung, độc lập và

toàn diện. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin tạo nền tảng vững chắc trong việc quản trị hệ thống trực tuyến; phát triển đầy đủ các sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ thông tin phù hợp; nâng cao năng suất lao động và phát triển nguồn nhân lực vững mạnh. Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu mô hình tổ chức mới chuyên nghiệp; tăng cường, bổ sung các lãnh đạo cao cấp có chuyên môn cao, dày dặn kinh nghiệm và có tầm nhìn xa, chiến lược tốt để lèo lái con thuyền Ngân hàng Nam Á vươn xa hơn trong tương lai. Từ đó, tối đa hóa lợi ích cho cổ đông và góp phần vào sự phát triển chung của đất nước.

Trong thời gian tới đây, cùng với những nỗ lực, sự đồng lòng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Ngân hàng; năm 2014 và những năm tới; Ngân hàng Nam Á sẽ hoàn thành vượt chỉ tiêu kinh doanh và có nhiều bước phá hơn nữa trên thị trường tài chính tiền tệ. Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á cũng tin tưởng trong 05 năm tới Ngân hàng Nam Á sẽ là một trong những Ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu tại Việt Nam.

Một lần nữa, Ngân hàng Nam Á xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước, quý vị cổ đông, quý vị khách hàng và các đối tác đã đồng hành với Ngân hàng Nam Á trong thời gian qua.

Kính chúc Quý vị mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng kính chào.

# NAM A BANK



## THÔNG TIN CHUNG

### Thông tin khái quát

- ① Tên giao dịch:  
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NAM Á
- ② Tên công ty viết tắt: NGÂN HÀNG NAM Á

### Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

- ③ Mã số doanh nghiệp: 0300872315
- ④ Đăng ký lần đầu: Ngày 01/09/1992
- ⑤ Đăng ký thay đổi lần thứ 31: Ngày 06/11/2013

### Vốn điều lệ

- ⑥ Tính đến 31/12/2013: **3.000.000.000.000 đồng**  
Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng

### Trụ sở chính

- ⑦ Địa chỉ: 201-203, Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: (08) 3929 6699  
Fax: (08) 3929 6688  
Website: [www.namabank.com.vn](http://www.namabank.com.vn)

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN

Ngân hàng TMCP Nam Á chính thức hoạt động từ ngày 21/10/1992, là một trong những ngân hàng thương mại cổ phần đầu tiên được thành lập sau khi Pháp lệnh về Ngân hàng được ban hành vào năm 1990, trong bối cảnh nước ta đang tiến hành đổi mới kinh tế. Qua hơn 20 năm hoạt động, cơ sở vật chất, công nghệ khoa học kỹ thuật và mạng lưới hoạt động của Ngân hàng ngày càng mở rộng, đời sống cán bộ nhân viên ngày càng được cải thiện, uy tín của Ngân hàng ngày càng được nâng cao.

## 1992 Thành lập trong bối cảnh đất nước đang tiến hành đổi mới kinh tế

Ngày 21/12/1992, Ngân hàng Nam Á chính thức khai trương hoạt động sau khi Pháp lệnh về Ngân hàng được ban hành vào năm 1990, trong bối cảnh nước ta đang tiến hành đổi mới kinh tế.

## 1993 Thành lập chi nhánh đầu tiên khu vực miền Bắc

Khai trương Chi Nhánh Hà Nội. Đánh dấu bước chuyển mình lớn khi phát triển kênh phân phối ra địa bàn phía Bắc.

## 1994 Gia nhập thị trường liên Ngân hàng

Ngân hàng Nam Á bắt đầu Kinh doanh Ngoại Tệ và được Ngân hàng Nhà Nước tiếp nhận là thành viên gia nhập thị trường liên Ngân hàng.

## 1995 Trở thành thành viên của thị trường đấu thầu tín phiếu Kho bạc.

Ngân hàng Nam Á chính thức trở thành thành viên của thị trường đấu thầu tín phiếu Kho bạc. Đồng thời là năm đầu tiên Ngân hàng Nam Á thực hiện tham gia Bảo Hiểm Xã Hội dành cho toàn thể CBNV Ngân hàng.

## 1996 Bắt đầu kinh doanh vàng

Ngân hàng Nam Á được cấp chứng nhận đủ điều kiện Kinh Doanh Vàng. Kể từ cột mốc này ngành nghề kinh doanh của Ngân hàng Nam Á trở nên đa dạng hơn.

## 1997 Công Đoàn cơ sở Ngân hàng Nam Á ra đời

Thành lập Công Đoàn đầu tiên của Ngân hàng Nam Á. Nhiều chương trình bổ ích được tổ chức nhằm tạo môi trường làm việc thân thiện cho CBNV.

## 1998 Thành lập Chi Bộ Đảng

Chi Bộ Đảng đầu tiên của Ngân Hàng Nam Á được thành lập. Các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng ra đời giúp CBNV hiểu rõ hơn về đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước.

## 1999 Gia nhập Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam

Ngân hàng Nam Á được Chủ tịch hội đồng hiệp hội Ngân hàng Việt Nam chứng nhận là Hội viên của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam. Cũng trong năm này, Ngân hàng Nam Á vinh dự nhận Bằng khen vì đã có thành tích tham gia mua công trái xây dựng Tổ Quốc năm 1999.



## 2000 Triển khai hệ thống Western Union

Ngân hàng Nam Á triển khai hệ thống Western Union nhằm giúp khách hàng nhận tiền chuyển từ bất cứ nơi nào trên thế giới về Việt Nam thông qua mạng lưới NAM A BANK một cách an toàn và nhanh chóng. Đặc biệt, Ngân hàng Nam Á vinh dự nhận Cúp thương hiệu Vàng.

## 2001 Được công nhận là Công Đoàn cơ sở vững mạnh

Sau 4 năm thành lập, Công Đoàn Ngân hàng Nam Á được công nhận là Công Đoàn Cơ sở vững mạnh với nhiều hoạt động bổ ích cho CBNV.

## 2002 Cột mốc 10 năm thành lập

Kỷ niệm 10 năm thành lập Ngân hàng Nam Á. Đồng thời, được Ngân hàng Thế Giới chọn thực hiện Dự án tài chính nông thôn 2.

## 2003 Tăng vốn điều lệ

Vốn điều lệ của Ngân hàng Nam Á: lên tới 70 Tỷ theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà Nước lúc bấy giờ.

## 2004 Thành lập chi nhánh đầu tiên khu vực miền Trung

Khai trương Chi nhánh đầu tiên tại các Tỉnh miền Trung - Chi nhánh Nha Trang. Tiếp sau đó là các chi

nhánh và PGD liên tiếp mở ra tại Đà Nẵng, Bình Định. Mạng lưới phân phối của Ngân hàng Nam Á ngày càng được mở rộng hơn.

## 2005 Khai trương Hội sở đầu tiên của Ngân hàng Nam Á

Ngân hàng Nam Á chính thức khai trương Hội sở 97 Bis, Hầm Nghỉ, Tp.Hồ Chí Minh (đây là Hội sở đầu tiên thuộc sở hữu của Ngân hàng Nam Á).

Ngân hàng Nam Á được cấp giấy công nhận là thành viên tham gia nghiệp vụ thị trường mở.

## 2006 Thành lập Công ty Quản Lý nợ và Khai thác tài sản (AMC)

Ngân hàng Nam Á vinh dự được Ngân hàng Nhà Nước xếp loại A theo đánh giá xếp loại của các NHTMCP tại Việt Nam, nhận Bằng khen của Hội Khuyến học Việt Nam và nhận giấy chứng nhận thương hiệu nổi tiếng. Quyết định thành lập Công ty Quản Lý nợ và Khai thác tài sản (AMC) trực thuộc Ngân hàng TMCP Nam Á. Khai trương Trung tâm đào tạo Core Banking.

**2007 Kỷ niệm 15 năm thành lập Ngân hàng và liên tiếp nhận các giải thưởng**

Tưng hàng Nam Á vinh dự đón nhận Bằng khen của Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM trao tặng vì đã có nhiều đóng góp tích cực trong phong trào thi đua của TP. Cũng trong năm này, Ngân hàng Nam Á được Bộ Công Thương cấp chứng nhận đạt Giải thưởng "Thương mại dịch vụ 2007", bằng khen Thương hiệu Vàng, nhãn hiệu nổi tiếng, Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam. Ban chấp hành liên đoàn Lao động TP.HCM tặng Bằng khen cho Công đoàn cơ sở Ngân hàng Nam Á vì đã có thành tích trong công tác tuyên truyền "Vì người Nghèo" năm 2007.



Năm 2007

# NGÂN HÀNG NAM Á



Năm 2012

**2008 Đạt danh hiệu Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ được hài lòng nhất**

Ngân hàng Nam Á được Báo Sài Gòn Tiếp thị chứng nhận Ngân hàng đạt danh hiệu Dịch vụ Ngân hàng bán lẻ được hài lòng nhất năm 2008 do người tiêu dùng bình chọn. Ngân hàng Nam Á đồng hành tài trợ chương trình Hoa Hậu Hoàn Vũ 2008 lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam.

**2009 Khởi công xây dựng Hội sở mới**

Lễ khởi công xây dựng Trụ sở mới 201 – 203, Cách Mạng Tháng Tám, Tp.Hồ Chí Minh. Trụ sở mới khang trang, hiện đại sẽ giúp NAM A BANK khẳng định được thương hiệu cũng như tạo môi trường phục vụ tốt nhất cho khách hàng giao dịch.

**2010 Triển khai Corebanking, phát hành thẻ ATM Nam Á**

Triển khai Corebanking, phát hành thẻ ATM Nam Á. Hệ thống Core Banking – Flexicube của Mỹ chính thức triển khai trên toàn hệ thống. Đây chính là nỗ lực tăng công nghệ hiện đại giúp Ngân hàng Nam Á triển khai các sản phẩm tiện ích phục vụ khách hàng cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ.

**2011 Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng**

Đầu năm 2011, Ngân hàng Nam Á tăng vốn điều lệ lên đến 3.000 tỷ đồng.

**Khai trương Hội sở mới**

Ngày 11/11/2011, Ngân hàng Nam Á tưng bừng Khai trương đi vào hoạt động Hội sở mới tại 201 - 203 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3 đánh dấu bước chuyển mình sau 19 năm thành lập. Cũng trong buổi khai trương này, Ngân hàng Nam Á đã vinh dự được UBND TP.HCM tặng Bằng khen vì đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục nhiều năm góp phần tích cực trong phong trào thi đua của thành phố. Cũng trong năm 2011, Ngân hàng Nam Á triển khai sản phẩm Thẻ quốc tế Nam Á MasterCard. Khởi động



chuỗi chương trình từ thiện "Nhớ Cội Nguồn - Hướng Tương Lai" nhằm giúp đỡ các cụ già neo đơn, trẻ em nghèo hiếu học.

**2012 Kỷ niệm 20 năm thành lập và vinh dự đón nhận Huân chương lao động hạng Ba**

Tháng 10/2012, Ngân hàng Nam Á mừng sinh nhật 20 năm thành lập và vinh dự đón nhận Huân chương lao động hạng Ba do Chủ tịch nước trao tặng, Cờ thi đua của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam và Bằng khen của Ủy Ban Nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh. Đây là phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực và quyết tâm của Ngân hàng Nam Á trong suốt 20 năm qua.

**2013 1 trong 3 Ngân hàng được chứng nhận ISO/IEC 27001:2005 – tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý an toàn thông tin (ISMS)**

Tháng 10/2013, Ngân hàng Nam Á là một trong ba Ngân hàng tại Việt Nam được cấp chứng nhận ISO/IEC 27001:2005. Đây là Chứng nhận tiêu chuẩn mang tính quốc tế được kiểm nghiệm bởi nhiều cơ quan tiêu chuẩn trên toàn thế giới và cuối cùng đã được thông qua bởi Tổ chức tiêu chuẩn quốc tế ISO. Vì vậy, một hệ thống đạt chuẩn ISO/IEC 27001:2005 đồng nghĩa với việc mang lại an ninh thông tin dưới sự kiểm soát quản lý rõ ràng của tổ chức.



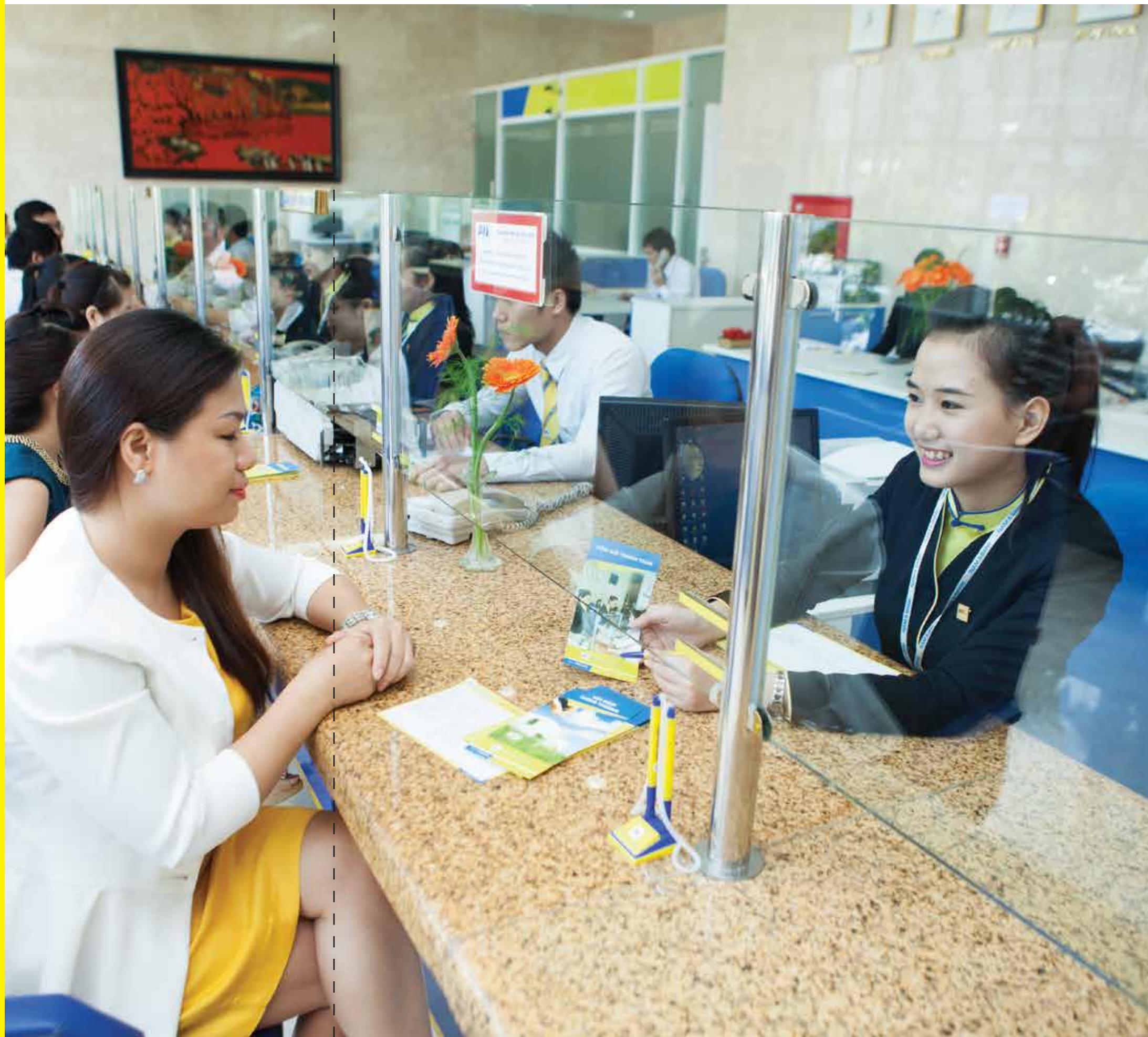
# NGÀNH NGHỀ & ĐỊA BÀN KINH DOANH

## Ngành nghề kinh doanh

- + Huy động vốn, ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi.
- + Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác.
- + Cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn.
- + Chiết khấu thương phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá.
- + Hùn vốn và liên doanh.
- + Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng.
- + Kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế, huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được ngân hàng nhà nước cho phép.
- + Thực hiện hoạt động bao thanh toán.
- + Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính.
- + Các dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ két, két an toàn.
- + Mua, bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- + Ủy thác cho vay và nhận ủy thác cho vay.
- + Đại lý bảo hiểm.
- + Kinh doanh mua bán vàng miếng.
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết thuộc sở hữu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á.

## Địa bàn kinh doanh

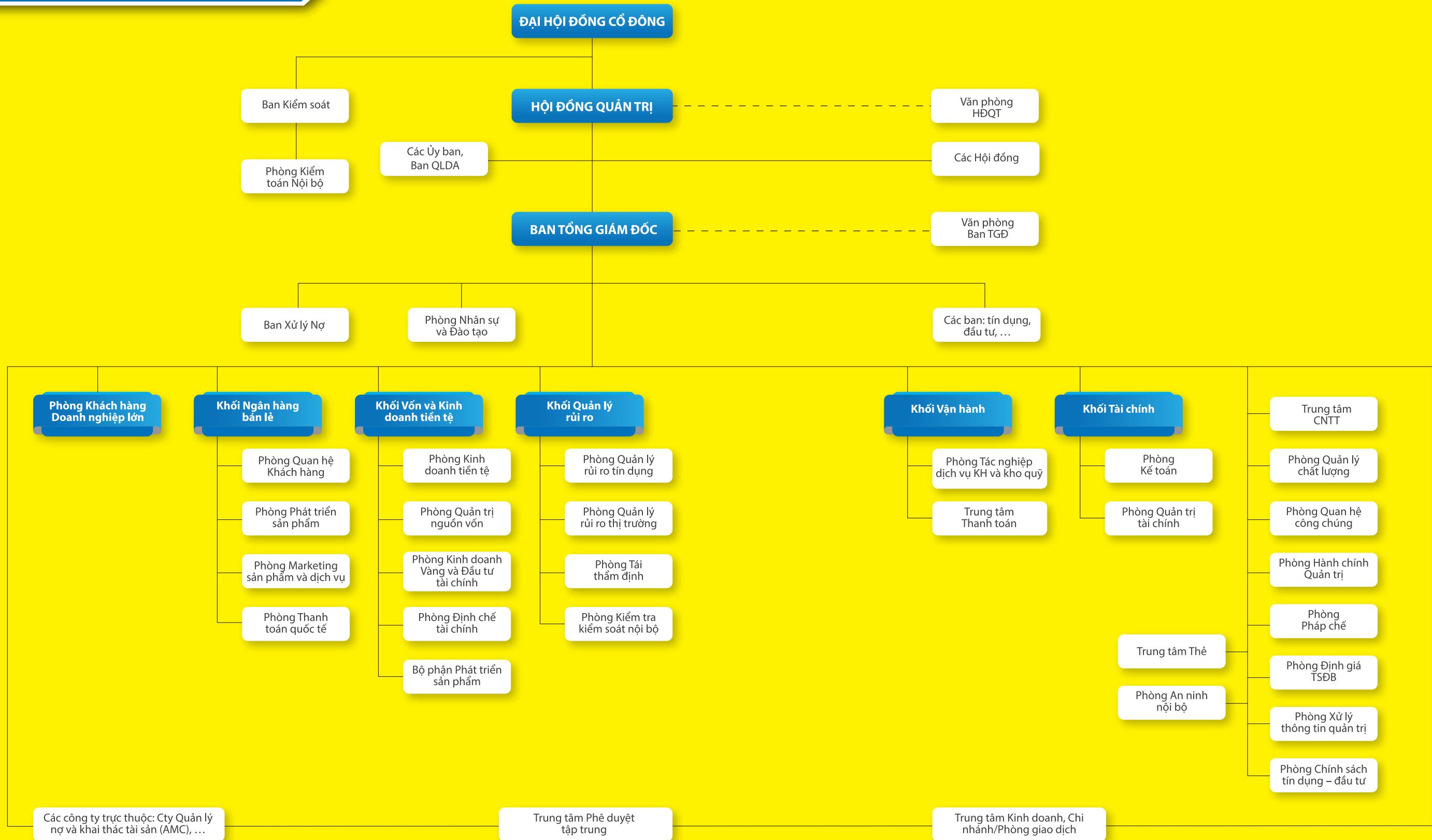
- + Tính đến 31/12/2013 thì Ngân hàng Nam Á có 1 Hội sở, 1 Công ty quản lý nợ và khai thác tài sản, 51 CN/PGD (14 CN và 37 PGD). Mạng lưới hoạt động phân bổ tập trung 63,46% tại miền Nam, 23,08% tại miền Trung và 13,46% tại miền Bắc.





THÔNG TIN VỀ  
**MÔ HÌNH QUẢN TRỊ,  
TỔ CHỨC KINH DOANH  
& BỘ MÁY QUẢN LÝ**

## CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Các công ty có trên 50% Vốn cổ phần/Vốn góp do Ngân hàng Nam Á nắm giữ:

| STT | Tên Doanh nghiệp   | Tỷ lệ nắm giữ<br>của NHNA | Lĩnh vực<br>hoạt động |
|-----|--|---------------------------|-----------------------|
| 1   | Công ty TNHH MTV QLN& Khai thác tài sản NHTMCP Nam Á (AMC) | 100%                      | Quản lý tài sản       |

Hoạt động chính của Công ty AMC là xử lý tài sản đảm bảo nợ vay bằng các biện pháp thích hợp, tiếp nhận, quản lý các khoản nợ tồn đọng và các tài sản đảm bảo nợ vay liên quan đến các khoản nợ để xử lý, thu hồi vốn nhanh nhất, chủ động bán các tài sản đảm bảo nợ vay thuộc quyền định đoạt của Ngân hàng theo giá thị trường, mua bán nợ tồn đọng của các TCTD khác, các công ty quản lý nợ và khai thác tài sản của Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và thực hiện các hoạt động khác theo ủy quyền của Ngân hàng.



## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

Xây dựng Ngân hàng Nam Á trở thành Ngân hàng hiện đại và là một trong các ngân hàng thương mại hàng đầu cả nước, không ngừng đóng góp cho sự phát triển kinh tế của cộng đồng, xã hội.

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG & DÀI HẠN

Với định hướng trở thành Ngân hàng bán lẻ năng động, tập trung vào các dịch vụ ngân hàng. Trong thời gian tới, Ngân hàng Nam Á sẽ chú trọng đầu tư vào công nghệ để đa dạng hơn nữa sản phẩm/dịch vụ ngân hàng, phát triển các dòng sản phẩm dịch vụ ngân hàng điện tử,... Bên cạnh đó, Ngân hàng Nam Á sẽ mở rộng phát triển mạng lưới, mang đến sự thuận tiện cho khách hàng khi đến giao dịch trên toàn quốc. Tăng cường chất lượng, hiệu quả công việc kiểm tra kiểm soát, kiểm toán nội bộ một cách kịp thời và hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế. Xây dựng kế hoạch đào tạo hợp lý, phù hợp với yêu cầu về nhân sự đúng với định hướng, chiến lược của Ngân hàng Nam Á. Nâng cao chất lượng về quảng bá thương hiệu, sản phẩm đi đôi với hiệu quả mang lại.



## CÁC MỤC TIÊU ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI & CỘNG ĐỒNG

Ngân hàng Nam Á tiếp tục triển khai nhiều hơn nữa các chương trình vì cộng đồng từ Quỹ từ thiện "Nhớ cội nguồn – Hướng tương lai" được phát động năm 2011 với mong muốn có thể chia sẻ, góp một phần nhỏ vào việc giúp đỡ các cụ già neo đơn, trẻ em nghèo vượt khó học giỏi trên toàn quốc. Trong 3 năm qua, "Nhớ cội nguồn – Hướng tương lai" đã thực hiện nhiều chương trình từ thiện cũng như các chương trình nhằm kêu gọi sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm cùng chung tay đóng góp cho xã hội. Trong năm 2013, hàng loạt các chương trình như tổ chức triển lãm tranh gây quỹ từ thiện "Nhớ cội nguồn – Hướng tương lai" với mục đích quyên góp tiền xây dựng ngôi trường mầm non khang trang tại Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định giúp cho các em mẫu giáo có được nơi vui chơi và học tập; hỗ trợ người dân nghèo gặp thiên tai lũ lụt tại 3 tỉnh miền Trung bao gồm: Phú Yên, Quảng Ngãi, Bình Định. Gần đây nhất là chương trình "Tết yêu thương" mang những phần quà Tết đến cho người dân nghèo thuộc 12 tỉnh miền Tây cùng nhiều chương trình khác nữa đã diễn ra. Những hoạt động cộng đồng, từ thiện mà Ngân hàng Nam Á thực hiện trong suốt 20 năm qua, chúng tôi tự hào đó là yếu tố "đủ" để Ngân hàng Nam Á khẳng định thương hiệu bởi Ngân hàng Nam Á quan niệm rằng: kinh doanh không chỉ vì lợi nhuận mà còn vì sự phát triển của đất nước, góp phần xây dựng xã hội ngày càng tốt đẹp.

Là khả năng xảy ra tổn thất trong hoạt động của Ngân hàng do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ của mình theo cam kết. Ngân hàng Nam Á kiểm soát và quản lý rủi ro tín dụng bằng cách thiết lập hạn mức tín dụng tương ứng mức độ rủi ro mà ngân hàng có thể chấp nhận được đối với mỗi đối tượng khách hàng, ngành nghề. Hạn mức tín dụng đối với mỗi khách hàng được thiết lập thông qua việc sử dụng hệ thống xếp hạng tín dụng trong đó mỗi khách hàng được xếp ở một mức độ rủi ro.

### RỦI RO TÍN DỤNG

## CÁC RỦI RO

Là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

### RỦI RO LÃI SUẤT

Là rủi ro mà giá trị của các công cụ tài chính bị thay đổi xuất phát từ nợ khi những khoản công nợ này đến hạn ở những thời điểm bình thường hoặc khó khăn.

### RỦI RO TIỀN TỆ

Là rủi ro Ngân hàng gặp khó khăn trong việc thực hiện những nghĩa vụ cho các công nợ tài chính. Rủi ro thanh khoản phát sinh khi Ngân hàng có thể không đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi những khoản công nợ này đến hạn ở những thời điểm bình thường hoặc khó khăn.

### RỦI RO THANH KHOẢN



**TÌNH HÌNH  
HOẠT ĐỘNG  
TRONG NĂM**



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đvt: tỷ đồng, %.

| Stt | Chỉ tiêu                                      | Kế hoạch năm 2013 | Thực hiện năm 2013 | Thực hiện năm 2013 so với |                    |         |
|-----|---|-------------------|--------------------|---------------------------|--------------------|---------|
|     |   |                   |                    | Kế hoạch năm 2013         | Thực hiện năm 2012 |         |
|     |   |                   |                    |                           | Giá trị Tăng/giảm  | Tỷ lệ % |
| 1   | Vốn điều lệ                                   | 3.700             | 3.000              | 81,08%                    | -                  | -       |
| 2   | Tổng tài sản hợp nhất                         | 28.000            | 28.782             | 102,79%                   | 12.773             | 79,80%  |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất                 | 190               | 183                | 96,32%                    | -58                | -24,07% |
|     | Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ                 | 165               | 171                | 103,04%                   | -54                | -24,11% |
| 4   | Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế    | 14.000            | 13.709             | 97,92%                    | 4.618              | 56,55%  |
| 5   | Dư nợ tín dụng từ cá nhân và tổ chức kinh tế  | 11.680            | 11.570             | 99,06%                    | 5.307              | 84,73%  |
| 6   | Tỷ lệ nợ xấu từ cá nhân và tổ chức kinh tế    | ≤ 2,5%            | 1,48%              | -1,02%                    |                    | -1,23%  |
| 7   | Tỷ lệ nợ nhóm 2 từ cá nhân và tổ chức kinh tế | ≤ 3%              | 0,35%              | -2,65%                    |                    | -2,41%  |
| 8   | Tỷ lệ thu ngoài cho vay                       | ≥ 30%             | 42,57%             | 12,57%                    |                    | -10,75% |
| 9   | Tỷ lệ thu dịch vụ/tổng thu nhập               | > 2%              | 4,82%              | 2,82%                     |                    | 0,64%   |
| 10  | Tỷ lệ thu dịch vụ ròng/lợi nhuận trước thuế   | ≥ 14%             | 15,87%             | 1,87%                     |                    | -0,74%  |
| 11  | Hệ số an toàn vốn hợp nhất                    | ≥ 12%             | 13,47%             |                           |                    |         |
| 12  | ROA hợp nhất                                  | ≥ 1%              | 0,71%              |                           |                    | -0,32%  |
| 13  | ROE hợp nhất                                  | ≥ 10%             | 4,19%              |                           |                    | -1,42%  |

**Nhận xét:** Mức độ hoàn thành 13 chỉ tiêu so với kế hoạch năm 2013:

- Có 7/13 chỉ tiêu vượt so với kế hoạch, gồm: tổng tài sản hợp nhất (28.782 tỷ đồng); tỷ lệ nợ xấu từ cá nhân và tổ chức kinh tế (1,48%); tỷ lệ nợ nhóm 2 từ cá nhân và tổ chức kinh tế (0,35%); tỷ lệ thu ngoài cho vay (42,57%); tỷ lệ thu dịch vụ/tổng thu nhập (4,82%); tỷ lệ thu dịch vụ ròng/lợi nhuận trước thuế (15,87%); hệ số an toàn vốn hợp nhất (13,47%).
- Có 4/13 chỉ tiêu đạt từ 80% kế hoạch, gồm: dư nợ tín dụng từ cá nhân và TCKT (11.570 tỷ đồng); huy động vốn từ cá nhân và TCKT (13.709 tỷ đồng); lợi nhuận trước thuế hợp nhất (183 tỷ đồng); vốn điều lệ (3.000 tỷ đồng).
- Có 02/13 chỉ tiêu đạt dưới 80% kế hoạch, gồm: ROA hợp nhất (0,71%); ROE hợp nhất (4,19%).



## TỔ CHỨC & NHÂN SỰ



## DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

### Ông TRẦN NGÔ PHÚC VŨ Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/08/1972

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Thạc sĩ Griggs University, Mỹ

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 01/1997 - 11/1998 : Phó GĐ-Ngân hàng TMCP Đông Phương
- 12/1998 - 01/2001 : Giám đốc-Ngân hàng TMCP Đông Phương
- 02/2001 - 01/2004 : Tổ trưởng Tổ tín dụng CN Lâm Đồng-Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín
- 02/2004 - 01/2008 : GĐ Chi nhánh-Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín
- 02/2008 - 01/2009 : Đặc phái viên HĐQT-Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín
- 02/2009 - 01/2010 : GĐ CN Lâm Đồng-Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín
- 02/2010 - 02/2013 : GĐ Khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên-Ngân hàng TMCP Sài gòn thương tín
- 19/02/2013 - 31/03/2013 : Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng Nam Á
- 01/04/2013 đến nay : Tổng Giám đốc Ngân hàng Nam Á



### Ông TRẦN NGỌC TÂM

Phó Tổng giám đốc thường trực

Sinh ngày: 07/12/1973

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Cử nhân, ngành Ngân hàng - Trung Tâm đào tạo và nghiên cứu Khoa học Ngân hàng.

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 10/1995 - 08/1998 : Cán bộ tín dụng-Ngân hàng TMCP Đại Nam
- 10/1998 - 01/2003 : Cán bộ tín dụng-Ngân hàng TMCP Phương Nam
- 16/04/2003 - 15/05/2003 : Chuyên viên - Phòng Kế hoạch & Đầu tư - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 16/05/2003 - 01/03/2004 : Chuyên viên - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 02/03/2004 - 27/02/2008 : Giám đốc Chi nhánh Quang Trung - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 28/02/2008 - 04/06/2012 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Kinh doanh II Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 05/06/2012 - 31/08/2012 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vốn và kinh doanh tiền tệ, kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/09/2012 - 31/03/2013: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vốn và kinh doanh tiền tệ, kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ, kiêm Trưởng Phòng Marketing sản phẩm và dịch vụ, kiêm Trưởng Phòng quan hệ công chúng Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/04/2013 - 08/08/2013 : Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Vốn và kinh doanh tiền tệ, kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ, kiêm Trưởng Phòng Marketing sản phẩm và dịch vụ, kiêm Trưởng Phòng quan hệ công chúng Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 09/08/2013 - 19/12/2013: Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ, kiêm Trưởng Phòng Marketing sản phẩm và dịch vụ, kiêm Trưởng Phòng quan hệ công chúng Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 20/12/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Trưởng Phòng quan hệ công chúng Ngân hàng TMCP Nam Á.

- 04/2006-05/2006 : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Nam Á
- 05/2006-03/2008 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh và Điều hòa vốn Ngân hàng Nam Á.
- 03/2008-04/2008 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh và Điều hòa vốn kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 04/2008-06/2012 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 06/2012-07/2013 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, Giám đốc Khối Tài chính Ngân hàng Nam Á.
- 07/2013-10/2013 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 10/2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, Giám đốc Khối Tài chính Ngân hàng Nam Á.

### Bà VÕ THỊ TUYẾT NGA

Phó Tổng giám đốc

Sinh ngày: 03/05/1966

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Đại học Ngân hàng

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 01/1988 - 10/1989 : Nhân viên Kế toán-Hợp tác xã mua bán Thủ Thiêm
- 01/1989 - 09/1992 : Kế toán tín dụng HTX TD An Đông.
- 10/1992 – 12/1992 : Phó Giám đốc kiêm Kế toán trưởng CN An Đông – Ngân hàng Nam Á.
- 01/1993-8/1994 : Công tác tại Phòng hành chánh Ngân hàng Nam Á
- 09/1994 - 2/1997 : Trưởng Phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng Hội sở Ngân hàng Nam Á.
- 02/1997-12/1997 : Thư ký Văn phòng HĐQT Ngân hàng Nam Á
- 01/1998-10/1998 : Kiểm soát viên Phòng Kiểm soát nội bộ Ngân hàng Nam Á.
- 11/1998-2/2002 : Trưởng Phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng Hội sở Ngân hàng Nam Á.
- 03/2002-12/2003 : Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Nam Á
- 12/2003-11/2004 : Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc CN Ngã Bảy – Ngân hàng Nam Á.
- 11/2004-03/2005 : Giám đốc CN Tân Định – Ngân hàng Nam Á.
- 03/2005-07/2005 : Trưởng Phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng Hội sở Ngân hàng Nam Á.
- 07/2005-10/2005 : Phó chuyên trách nhóm "Nghiệp vụ của Dự án TIFA" – Ngân hàng Nam Á.
- 10/2005-03/2006 : Trưởng Phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng Hội sở Ngân hàng Nam Á.
- 04/2006-05/2006 : Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Nam Á
- 05/2006-03/2008 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh và Điều hòa vốn Ngân hàng Nam Á.
- 03/2008-04/2008 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng phòng Kinh doanh và Điều hòa vốn kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 04/2008-06/2012 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 06/2012-07/2013 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, Giám đốc Khối Tài chính Ngân hàng Nam Á.
- 07/2013-10/2013 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng Nam Á.
- 10/2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, Giám đốc Khối Tài chính Ngân hàng Nam Á.



### Ông NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG

*Phó Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 12/04/1980

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Thạc sĩ, ngành Quản lý hệ thống công nghệ thông tin.
- Thạc sĩ, ngành Quản trị tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm.

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 09/2006-05/2009: Trợ lý TGĐ, GĐ Hiện đại hóa ngân hàng, GĐ CNTT - Ngân hàng TMCP HBBank.
- 06/2009-10/2009: GĐ Khách hàng Doanh nghiệp – Ngân hàng VietBank.
- 15/10/2009 - 04/06/2012: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Hồ Trà, kiêm Giám đốc Cty AMC Ngân hàng Nam Á.
- 05/06/2012 - 03/09/2012: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Cty AMC Ngân hàng Nam Á.
- 04/09/2012 - 14/10/2012: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội kiêm Giám đốc Cty AMC Ngân hàng Nam Á.
- 15/10/2012 - 14/09/2013: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội.
- 15/09/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc.



### Ông NGUYỄN DANH THIẾT

*Phó Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 27/07/1973

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Cử nhân, ngành Quản trị Kinh doanh - Đại Học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 01/1996 - 01/1997: Phụ trách Kinh doanh Xuất nhập Thủy sản-Công ty Thương Mại Việt Thành.
- 02/1997 - 01/1998: Cán bộ Tín dụng-Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam CN Lâm Đồng.
- 02/1998 - 01/2000: Phụ trách Kinh doanh Xuất nhập Thủy sản-Công ty Thương Mại Việt Thành.
- 02/2000 - 05/2003: Chuyên viên Tín dụng-Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam CN TP HCM.
- 01/06/2003 - 14/07/2003: Kiểm tra viên - Phòng kiểm tra Nội bộ - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 15/07/2003 - 09/02/2004: Kiểm tra viên - Phòng kiểm tra Nội bộ - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 10/02/2004 - 28/04/2004: Quyền Giám đốc - Chi nhánh Ngã Bảy - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 29/04/2004 - 19/03/2007: Giám đốc - Chi nhánh Ngã Bảy - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 20/03/2007 - 27/02/2008: Trưởng Phòng - Phòng Tín dụng - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 28/02/2008 - 26/01/2011: Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 27/01/2011 - 19/09/2011: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Quang Trung Ngân hàng Nam Á.
- 20/09/2011 đến nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách xử lý nợ Ngân hàng Nam Á.



### Bà LÝ THỊ HIỀN

*Phó Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 24/03/1961

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Cử nhân, ngành Tài Chính Tín dụng - Đại học Ngân hàng TP.HCM

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 02/1986-1990: Làm việc tại Phòng Tiền tệ - Ngân hàng Nhà nước Quận 10.
- 1991-10/2002: Làm việc tại Ngân hàng Công thương Chi nhánh 10.
  - + Phòng Kế hoạch.
  - + Phòng Kế toán.
  - + Phòng Thanh toán quốc tế
  - + Phó Phòng Tín dụng.
- 10/2002-03/2010: Làm việc tại Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.HCM (HDBank).
  - + Phó Phòng Kinh doanh Hội sở HDBank.
  - + Phó Giám đốc Chi nhánh Phú nhuận.
  - + Customer Lending Leader - Dự án Core Banking.
  - + Trưởng phòng Quản lý rủi ro Hội sở.
- 22/03/2010 - 09/01/2011: Giám đốc Khối Quản lý rủi ro - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 10/01/2011 - 31/07/2013: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Quản lý rủi ro Ngân hàng Nam Á.
- 01/08/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Quản lý rủi ro kiêm phụ trách điều hành Phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ Ngân hàng Nam Á.



### Bà TRẦN THỊ BẢO TRÂM

*Kế toán trưởng*

Sinh ngày: 03/09/1980

#### TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN:

- Cử nhân, ngành Kế toán - Đại Học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 10/2002 - 03/2003: Nhân viên-Cty TNHH TM& DV Đại Việt.
- 03/03/2003 - 30/11/2004: Chuyên viên - Ban Kiểm Tra Nội Bộ - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/12/2004 - 31/03/2005: Kế toán trưởng - Chi nhánh Quy Nhơn - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/04/2005 - 30/11/2007: Chuyên viên - Ban Tifa - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/12/2007 - 31/03/2009: Kế toán trưởng - Phòng Kế toán - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 01/04/2009 - 28/07/2010: Trưởng Ban - Ban Nghiệp vụ Công nghệ Ngân Hàng - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 29/07/2010 - 14/02/2011: Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ - Ban Kiểm Toán Nội bộ - Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.
- 15/02/2011 đến nay: Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Kế toán Hội sở - Ngân hàng TMCP Nam Á.

## NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

DANH SÁCH CÁN BỘ TUYỂN DỤNG NĂM 2013

| Số | Họ và tên        | Chức danh         | Đơn vị            | Ngày vào công ty | Ngày TD chính thức |
|----|------------------|-------------------|-------------------|------------------|--------------------|
| 1  | Trần Ngõ Phúc Vũ | Phó Tổng Giám đốc | Ban Tổng Giám đốc | 19/02/2013       | 19/02/2013         |
| 2  | Huỳnh Lê Đức     | Phó Tổng Giám đốc | Ban Tổng Giám đốc | 01/07/2013       | 01/07/2013         |

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐIỀU ĐỘNG, BỔ NHIỆM NĂM 2013

| Số | Họ và tên        | Chức danh cũ  | Đơn vị cũ         | Chức danh mới   | Đơn vị mới            | Ngày bổ nhiệm |
|----|------------------|---|-------------------|---|-----------------------|---------------|
| 1  | Trần Ngõ Phúc Vũ | Phó Tổng Giám đốc   | Ban Tổng Giám đốc | Tổng Giám đốc   | Ban Tổng Giám đốc     | 01/04/2013    |
| 2  | Trần Anh Tuấn    | Tổng Giám đốc   | Ban Tổng Giám đốc | Thành viên Hội đồng quản trị  | Hội đồng quản trị     | 01/04/2013    |
| 3  | Võ Thị Tuyết Nga | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, kiêm Giám đốc Khối Tài chính                                     | Ban Tổng Giám đốc | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành                               | Ban Tổng Giám đốc     | 01/07/2013    |
| 4  | Trần Ngọc Tâm    | Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ, kiêm Giám đốc Khối Vốn và Kinh doanh tiềm tệ | Ban Tổng Giám đốc | Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ           | Ban Tổng Giám đốc     | 09/08/2013    |
| 5  | Võ Thị Tuyết Nga | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành   | Ban Tổng Giám đốc | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Vận hành, kiêm Giám đốc Khối Tài chính | Khối Ngân hàng bán lẻ | 15/10/2013    |
| 6  | Trần Ngọc Tâm    | Phó Tổng Giám đốc thường trực kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng bán lẻ.  | Ban Tổng Giám đốc | Phó Tổng Giám đốc thường trực   | Ban Tổng Giám đốc     | 20/12/2013    |

DANH SÁCH CÁN BỘ THÔI VIỆC NĂM 2013

| Số | Họ và tên    | Chức danh         | Đơn vị            | Ngày nghỉ việc |
|----|--------------|-------------------|-------------------|----------------|
| 1  | Huỳnh Lê Đức | Phó Tổng Giám đốc | Ban Tổng Giám đốc | 15/10/2013     |

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

SỐ LƯỢNG  
CÁN BỘ, NHÂN VIÊN  
đến 31/12/2013

1076  
NGƯỜI

### - Chính sách tuyển dụng:

- \* Tuyển dụng công khai, thống nhất về quy trình, quy định trong toàn hệ thống.
- \* Thu hút nhân tài, tuyển dụng đúng người theo tiêu chuẩn quy định và bố trí đúng việc để phát huy năng lực, sở trường của người lao động.

### - Chính sách đào tạo:

Ngân hàng Nam Á luôn tạo điều kiện để người lao động có cơ hội tham dự các khóa đào tạo và tự đào tạo để phát triển.

- \* 100% CBNV mới tuyển dụng sẽ được tham gia chương trình đào tạo hội nhập.
- \* Hàng năm, Ngân hàng Nam Á thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng, kiến thức về nghiệp vụ chuyên sâu cho các CBNV để tiếp tục hoàn thiện và nâng cao nghiệp vụ.

### - Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp:

Tại Ngân hàng Nam Á, cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng.

- \* Ngân hàng có chính sách quy hoạch nguồn cán bộ lâu dài, và CBNV sẽ được bồi dưỡng, đào tạo, bổ sung kiến thức chuyên môn.

- \* Ngân hàng đánh giá năng lực và công việc định kỳ hàng tháng, quý, qua đó đánh giá mục tiêu công việc, mục tiêu phát triển nghề nghiệp của mỗi cá nhân.

### - Chính sách lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ:

Ngân hàng Nam Á luôn chú trọng tới việc xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho người lao động phù hợp với từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, bảo đảm tính linh hoạt, công bằng, tương xứng mức độ cống hiến và cạnh tranh trên thị trường lao động

#### \* Lương và phụ cấp lương:

- + **Lương cơ bản:** trong năm 2013 Ngân hàng đã điều chỉnh tăng lương cơ bản cho các chức danh theo mức lương tối thiểu vùng phù hợp với quy định của Nhà nước.
- + **Lương kinh doanh:** căn cứ vào hiệu quả kinh doanh chung của từng đơn vị, của Ngân hàng và đánh giá kết quả thực hiện công việc của cá nhân.
- + **Phụ cấp lương** gồm phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp hiệu quả, phụ cấp chức vụ, phụ cấp khuyến khích đào tạo (áp dụng cho CBNV có thêm bằng Cử nhân, bằng Thạc sỹ, bằng Tiến sỹ theo ngành nghề chuyên môn ngân hàng), phụ cấp thâm niên, phụ cấp độc hại, phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp thu hút đãi ngộ, phụ cấp đi lại...
- + **Xét nâng bậc lương** cho người lao động: CBNV có thành tích vượt trội trong công tác được Ban Lãnh đạo Ngân hàng Nam Á xét nâng bậc lương.

#### \* Thưởng:

- + Những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc sẽ được tôn vinh và khen thưởng xứng đáng, kịp thời theo những quy định thống nhất, công bằng và công khai, kết hợp khen thưởng tinh thần và khen thưởng vật chất (giấy khen, hiện kim,...)
- + Chế độ thưởng định kỳ cho tập thể và cá nhân theo kết quả hoạt động, kinh doanh.

#### \* Phúc lợi, đãi ngộ: Chế độ bảo hiểm, Khám sức khỏe định kỳ, Đồng phục và các chế độ đãi ngộ khác cho CBNV:

- + Chế hàng Nam Á thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm, khám sức khoẻ định kỳ, tổ chức tham quan, nghỉ mát cho CBNV.

- + Ngân hàng Nam Á có chế độ cho vay ưu đãi đối với CBNV để tiêu dùng, mua xe gắn máy, xe ôtô, nhà ở...
- + Tất cả CBNV chính thức của Ngân hàng Nam Á được hỗ trợ chi phí ăn trưa theo giá cả thị trường, được quan tâm chúc mừng và có quà tặng nhân ngày sinh nhật, được quyền mua cổ phần ưu đãi theo quy định của Ngân hàng Nam Á.

- **Quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm:**

\* Căn cứ vào hiệu quả công việc được công nhận hàng năm, CBNV được quan tâm, tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng; được đề bạt, bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý khi có nhu cầu.

- **Môi trường làm việc:**

Ngân hàng Nam Á đã luôn quan tâm xây dựng nét văn hóa riêng, một đội ngũ nhân viên sáng tạo, nhiệt huyết với nghề và bản lĩnh vững vàng trong cuộc sống. Ngân hàng Nam Á xây dựng môi trường làm việc với sự thân thiện, đoàn kết và chuyên nghiệp.

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN



## HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY AMC

Hoạt động kinh doanh năm 2013 của Công ty AMC

Đơn vị tính : triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                          | Năm 2013 | Năm 2012 | Tăng/giảm 2013 so với 2012 |         |
|-----|-----------------------------------|----------|----------|----------------------------|---------|
|     |                                   |          |          | Giá trị<br>Tăng/giảm       | Tỷ lệ % |
| 1   | Thu nhập lãi thuần                | 250      | 103      | 147                        | 142,72% |
| 2   | Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ | 697      | 2.695    | -1.998                     | -74,14% |
| 3   | Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác    | 66.268   | 47.984   | 18.284                     | 38,10%  |
| 4   | Chi phí hoạt động                 | 15.349   | 5.244    | 10.105                     | 192,70% |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế              | 52.211   | 45.539   | 6.672                      | 14,65%  |



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Đơn vị tính : tỷ đồng

| Chỉ tiêu                   | Năm 2012 | Năm 2013 | % tăng/giảm |
|----------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản       | 16.008   | 28.782   | 79,80       |
| Doanh thu                  | 2.040    | 1.580    | (22,5)      |
| Thuế và các khoản phải nộp | 84       | 71       | (15,48)     |
| Lợi nhuận trước thuế       | 241      | 183      | (24,07)     |
| Lợi nhuận sau thuế         | 180      | 135      | (25,41)     |

### CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

| Chỉ tiêu                        | Năm 2012 | Năm 2013 |
|---------------------------------|----------|----------|
| 1. Quy mô vốn                   |          |          |
| - Vốn điều lệ                   | 3.000    | 3.000    |
| - Tổng tài sản có               | 16.008   | 28.782   |
| - Tỷ lệ an toàn vốn             | 21,93%   | 13,47%   |
| 2. Kết quả hoạt động kinh doanh |          |          |
| - Doanh số huy động tiền gửi    | 9.091    | 13.709   |
| - Doanh số cho vay              | 6.263    | 11.570   |
| - Nợ xấu                        | 169      | 171      |
| - Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ       | 2,71%    | 1,48%    |
| - ROA hợp nhất                  | 1,06%    | 0,71%    |
| - ROE hợp nhất                  | 5,74%    | 4,19%    |
| 3. Khả năng thanh khoản         |          |          |
| - Khả năng thanh toán ngay      | 18,50%   | 31,34%   |

# CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

CỔ PHẦN:

| Số thứ tự | Nội dung                              | Tổng số cổ phần |
|-----------|---------------------------------------|-----------------|
| 1         | Tổng số cổ phần đang lưu hành         | 300.000.000 CP  |
| 2         | Tổng số cổ phần tự do chuyển nhượng   | 218.966.543 CP  |
| 3         | Tổng số cổ phần hạn chế chuyển nhượng | 81.033.457 CP   |

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:

| Số thứ tự | Loại cổ đông       | Tổng số cổ đông | Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%) |
|-----------|--------------------|-----------------|--------------------------|
| 1         | Cổ đông lớn:       | 1               | 14,26                    |
|           | - Pháp nhân:       |                 |                          |
| 2         | Cổ đông nhỏ        | 2.173           | 85,74                    |
| 3         | Cổ đông cá nhân    | 2.168           | 83,09                    |
| 4         | Cổ đông tổ chức    | 6               | 16,91                    |
| 5         | Cổ đông trong nước | 2.174           | 100                      |
| 6         | Cổ đông nước ngoài | 0               | 0                        |
| 7         | Cổ đông nhà nước   | 0               | 0                        |

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

không có

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUÝ:

không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC:

không có



**BÁO CÁO & ĐÁNH GIÁ**  
CỦA BAN GIÁM ĐỐC

# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2013

## 1. Tổng tài sản

Tổng tài sản hợp nhất tính đến ngày 31/12/2013 của Ngân hàng Nam Á là 28.782 tỷ đồng, tăng 12.773 tỷ đồng (+79,80%) so với năm 2012; vượt 2,79% kế hoạch năm 2013.

## 2. Huy động vốn

Tính đến ngày 31/12/2013, tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng Nam Á (NHNA) là 25.082 tỷ đồng, tăng 12.696 tỷ đồng (+102,50%) so với 31/12/2012.

Tiền gửi của cá nhân và tổ chức kinh tế năm 2013 là 13.709 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 54,66% tổng nguồn vốn huy động; tăng 4.618 tỷ đồng (+56,55%) so với năm 2012; đạt 97,92% kế hoạch năm 2013. Trong đó, phân loại số dư theo:

- Loại tiền tệ: bằng VND chiếm tỷ trọng là 94,28%, bằng USD, EUR và các loại ngoại tệ khác là 5,72%.
- Khách hàng: cá nhân chiếm tỷ trọng là 69,14%, tổ chức kinh tế là 30,86%.
- Kỳ hạn: dưới 12 tháng chiếm tỷ trọng là 70,93%, từ 12 tháng trở lên là 29,07%.

## 3. Cho vay

### a. Cơ cấu cho vay

Tổng dư nợ tín dụng đến 31/12/2013 của NHNA là 13.405 tỷ đồng, tăng 6.220 tỷ đồng (+86,59%) so với năm 31/12/2012.

Cho vay cá nhân, tổ chức kinh tế năm 2013 là 11.570 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 86,31% tổng dư nợ tín dụng; tăng 5.307 tỷ đồng (+84,75%) so với năm 2012; đạt 99,06% kế hoạch năm 2013. Trong đó, phân loại dư nợ theo:

- Loại tiền tệ: bằng VND chiếm tỷ trọng là 95,51%, bằng USD là 4,07%, bằng CHI là 0,42%.
- Khách hàng: cá nhân chiếm tỷ trọng là 26,14%, tổ chức kinh tế là 73,86%.
- Kỳ hạn: ngắn hạn chiếm tỷ trọng là 67,47%, trung dài hạn là 32,53%.

### b. Chất lượng tín dụng:

- Tỷ lệ nợ nhóm 2 là 0,35%, giảm 2,41% so với năm 2012.
- Tỷ lệ nợ xấu là 1,48%, giảm 1,23% so với năm 2012.

NHNA thực hiện phân loại nợ theo đúng quy định của NHNN, đưa ra các giải pháp nhằm xử lý nợ xấu. Năm 2013, NHNA tiến hành đôn đốc và thu hồi nợ với tổng số tiền là 346 tỷ đồng.

## 4. Hiệu quả hoạt động kinh doanh

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 183 tỷ đồng, đạt 96,32% kế hoạch năm 2013. Trong đó:
  - + Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ của NHNA là 171 tỷ đồng, đạt 103,34% kế hoạch năm 2013.
  - + Lợi nhuận trước thuế của Công ty AMC là 55 tỷ đồng (đã bao gồm 20 tỷ đồng từ hoạt động cho thuê tòa nhà 201-203 CMT8), đạt 84,61% kế hoạch năm 2013.
- Hiệu suất sinh lời trên tổng tài sản bình quân hợp nhất (ROA) là 0,71%.
- Hiệu suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu bình quân hợp nhất (ROE) là 4,19%.
- Năng lực tài chính của NHNA đảm bảo có đủ khả năng đối phó với các rủi ro trong hoạt động kinh doanh và đảm bảo khả năng chi trả cho khách hàng. Do đó, tạo được niềm tin cho khách hàng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của NHNA.

## 5. Các hoạt động khác

### a. Đầu tư tài chính

Tổng vốn đầu tư vào chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư và góp vốn mua cổ phần của NHNA đến 31/12/2013 là 6.701 tỷ đồng.

### b. Kinh doanh ngoại tệ và vàng

Doanh số giao dịch trên thị trường năm 2013 bằng đồng USD là hơn 1 tỷ USD, cao hơn gấp 2 lần so với năm 2012. Giao dịch giao ngay chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh số giao dịch ngoại tệ.

### c. Hoạt động dịch vụ thanh toán

NHNA thực hiện cung ứng dịch vụ thanh toán dưới nhiều hình thức giao dịch đa dạng, chuyển tiền nhanh chóng, an toàn; bằng các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ hiện có trên các mặt:

- Cải tiến rút ngắn thời gian giao dịch.
- Trong thanh toán đảm bảo chính xác, an toàn, không để xảy ra rủi ro.
- Tháo độ phục vụ chuyên nghiệp.
- Chính sách phí dịch vụ linh hoạt, ...

#### Một số hoạt động dịch vụ thanh toán chủ yếu của NHNA năm 2013 như sau:

##### + Hoạt động thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại

Thực hiện hoạt động dịch vụ thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại của NHNA đã ảnh hưởng tích cực đến việc mở rộng các hoạt động bán chéo sản phẩm dịch vụ như: huy động vốn, cho vay, kinh doanh ngoại hối, hợp tác đầu tư, thương mại quốc tế, ...

Năm 2013, doanh số thanh toán quốc tế của NHNA là 25 triệu USD, Hoạt động thẻ:

Hoạt động thẻ năm 2013 với mục tiêu bước đầu là đưa thương hiệu NHNA đến với thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu tiện ích đa dạng của khách hàng. Tuy nhiên, hoạt động thẻ của NHNA cũng đã đạt được một số kết quả nhất định như sau:

- \* Số lượng thẻ ATM phát hành là 45.714 thẻ. Trong đó: thẻ nội địa chiếm 91,21%; thẻ ghi nợ chiếm 78,25%.
- \* Số lượng máy POS là 150 máy.
- \* Số lượng máy ATM là 29 máy.

\* Số lượng giao dịch trong năm 2013 là 104.875 món, tương ứng với tổng giá trị giao dịch là 234 tỷ đồng.

NHNA đã sớm nâng cấp công nghệ thẻ, đưa thẻ chip EMV MasterCard vào sử dụng; gắn các dịch vụ huy động vốn với các dịch vụ khác như thanh toán không dùng tiền mặt, cho vay và quản lý tài sản để tạo nên các gói dịch vụ trọn gói và đa tiện ích.

##### + Hoạt động ngân hàng điện tử:

Năm 2013, NHNA đã tích cực mở rộng và phát triển dịch vụ ngân hàng điện tử, đầu tư vào các hệ thống xử lý tác nghiệp, phát triển các chương trình ứng dụng cung cấp sản phẩm trên nền tảng công nghệ hiện đại.

Các dịch vụ ngân hàng điện tử của NHNA đã cung cấp trên thị trường bao gồm: dịch vụ thanh toán hóa đơn, dịch vụ thanh toán trực tuyến, Mobile Banking, Phone Banking, Internet Banking, SMS Banking, Ví điện tử NamABank, Dịch vụ VnTopup, Call Center, ...

### c. Hệ thống mạng lưới

Hệ thống mạng lưới hoạt động trong phạm vi cả nước của NHNA gồm có 01 Hội sở (bao gồm Trung tâm kinh doanh), 14 Chi nhánh, 37 Phòng Giao dịch, 01 công ty AMC.

Năm 2013, NHNA đã thực hiện đổi tên, thay đổi trụ sở giao dịch mới của một số chi nhánh, phòng giao dịch. Cụ thể:

- PGD Phú Mỹ Hưng (CN Tân Định) được đổi tên từ PGD Tân Mỹ, chuyển trụ sở mới tại Phường Tân Phong, Quận 7, TP.HCM.

- CN Hà Nội chuyển trụ sở mới tại Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội.
- PGD Trần Phú (CN Nha Trang) được đổi tên từ PGD Cầu Dứa, chuyển trụ sở mới tại Phường Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa.
- PGD Lê Hồng Phong (CN Ngã Bảy) được đổi tên, đổi chi nhánh quản lý từ PGD Hòa Hưng (CN Tân Định), chuyển trụ sở mới tại Phường 10, Quận 10, TP.HCM.

- + Nhìn chung, năm 2013, bối cảnh nền kinh tế trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn, nền kinh tế đang trong giai đoạn chuyển đổi, có tính ổn định thấp, tác động lớn đến ngành ngân hàng nói chung và NHNA nói riêng. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, toàn thể cán bộ nhân viên NHNA đã nỗ lực không ngừng và đã đạt được những kết quả như trên.
- + Tiến đến năm 2014, NHNA sẽ phấn đấu không ngừng, bám sát định hướng điều hành nền kinh tế của Chính phủ và điều hành chính sách tiền tệ của NHNN, chủ động nắm bắt thời cơ trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam đang trong quá trình hội nhập nhằm thực hiện tốt kế hoạch năm 2014, tạo tiền đề vững chắc để hoàn thành Chiến lược và định hướng phát triển của Ngân hàng Nam Á trong thời gian tới.

# ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2014



## MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2014

Căn cứ mục tiêu, chủ trương, định hướng của Chính phủ, ngành Ngân hàng, NHNA đặt ra 1 số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2014 như sau:

Đvt: tỷ đồng, %

| Số thứ tự | Chỉ tiêu                                   | Thực hiện năm 2013 | Kế hoạch năm 2014 | Tăng/giảm KH 2014 so với TH 2013 |
|-----------|--|--------------------|-------------------|----------------------------------|
| 1         | Tổng tài sản                               | 28.782             | 40.000            | +11.218                          |
| 2         | Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế | 13.709             | 18.000            | +4.291                           |
| 3         | Cho vay cá nhân và tổ chức kinh tế         | 11.570             | 14.600            | +3.030                           |
| 4         | Lợi nhuận trước thuế                       | 183                | 210               | +27                              |
| 5         | Tỷ lệ nợ nhóm 2                            | 0,35%              | < 2,5%            |                                  |
| 6         | Tỷ lệ nợ xấu                               | 1,48%              | < 2,5%            |                                  |

## ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRỌNG TÂM NĂM 2014

Định hướng của NHNA năm 2014 là bám sát chiến lược kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tập trung, độc lập và toàn diện; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin tạo nền tảng vững chắc trong việc quản trị hệ thống trực tuyến; phát triển đầy đủ các sản phẩm, dịch vụ mới đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng và yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; nâng cao năng suất lao động và phát triển nguồn nhân lực vững mạnh.

### Định hướng chính trên một số lĩnh vực cụ thể như sau:

#### 1. Phát triển hoạt động kinh doanh vốn, tín dụng và đầu tư

- Tăng cường năng lực huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và xuyên suốt trong quá trình hoạt động kinh doanh – nâng cao chất lượng phục vụ nhằm mang lại sự hài lòng cho tất cả khách hàng.
- Hoàn thiện, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ hiện có, phát triển dịch vụ mới; mở rộng thị trường. Tăng cường hoạt động tiếp thị, chăm sóc khách hàng; củng cố mối quan hệ với khách hàng thông qua chất lượng sản phẩm cũng như bằng thái độ phục vụ chuyên nghiệp; đẩy mạnh hoạt động bán lẻ.
- Tăng trưởng tín dụng bền vững, phù hợp với quy mô, cơ cấu nguồn vốn. Kiểm soát cơ cấu, chất lượng tín dụng theo đúng định hướng của NHNN và Chính phủ. Trong đó: tăng cường kiểm soát mục đích vay vốn và công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của khách hàng.
- Tiếp tục đẩy mạnh cho vay đối với một số lĩnh vực ưu tiên như: cho vay nông nghiệp, nông thôn, cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa, cho vay công nghiệp hỗ trợ và xuất khẩu, những doanh nghiệp có nhiều lao động, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và bảo vệ môi trường, ...
- Tăng cường xử lý nợ xấu, nợ tồn đọng.
- Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ, gia tăng nguồn thu từ hoạt động phi tín dụng.

#### 2. Nâng cao quản trị nguồn nhân lực

- Củng cố, bồi dưỡng, phát triển và quản trị tốt nguồn nhân lực.
- Công tác quy hoạch cán bộ đảm bảo tính kế thừa, tính liên tục, tính vững chắc, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài.
- Đào tạo, đánh giá năng lực quản trị các cấp điều hành thường xuyên nhằm chấn chỉnh kịp thời, phù hợp với xu thế phát triển chung của ngành ngân hàng.
- Áp dụng chính sách phúc lợi mới tạo động lực cho người lao động phấn đấu toàn tâm làm việc và cống hiến cho NHNA. Chú trọng chính sách quản trị và đãi ngộ nhân sự nhằm làm đòn bẩy nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả làm việc.
- Nâng tính trách nhiệm của kết quả đào tạo, đào tạo lại. Đổi mới cách thức đào tạo nhân lực theo hướng tinh giản, thiết thực, phù hợp trình độ chuyên môn nghiệp vụ, độ tuổi. Tăng cường tính thực tế của các chương trình đào tạo, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

#### 3. Cơ cấu lại mạng lưới hoạt động

- Rà soát lại toàn bộ các điểm giao dịch của NHNA, củng cố và chỉnh trang cơ sở vật chất mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch theo hướng thân thiện, tin cậy, dễ tiếp cận và hiện đại đối với khách hàng nhằm cung ứng kịp thời, đầy đủ, thuận tiện các sản phẩm dịch vụ và tiện ích ngân hàng bán lẻ tới khách hàng.
- Nâng cao năng suất lao động, đầu tư vào con người, nâng cao phẩm chất và phát triển năng lực của cán bộ nhân viên NHNA, tinh giản CBNV hợp lý.
- Nâng cao vai trò quản lý, giám sát, điều hành tại chi nhánh, phòng giao dịch.

#### 4. Xây dựng phát triển thương hiệu

- NHNA đẩy mạnh công tác phát triển thương hiệu qua các hoạt động PR, Marketing tiếp cận đến các khách hàng mục tiêu.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng và hoàn thiện hệ thống chuẩn nhận diện thương hiệu NHNA.

#### 5. Tăng cường quản trị rủi ro

- Cải thiện không ngừng công tác quản trị rủi ro tín dụng và đầu tư, rủi ro lãi suất, tỷ giá, rủi ro kỳ hạn, rủi ro tác nghiệp, quản trị tài sản nợ - tài sản có, quản trị thanh khoản và dự trữ của ngân hàng, kiểm tra, giám sát, kiểm soát, kiểm toán để hạn chế rủi ro bảo đảm hoạt động ngân hàng hiệu quả, an toàn.
- Xây dựng và hoàn thiện các chính sách, quy trình quản trị rủi ro linh hoạt, phù hợp tình hình hoạt động của ngành ngân hàng, nền kinh tế và với thông lệ quốc tế, giúp ngân hàng xác định, đo lường, theo dõi và kiểm soát các loại rủi ro phát sinh trong quá trình kinh doanh một cách có hiệu quả nhất.
- Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong tổ chức và hoạt động ngân hàng. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trong hoạt động ngân hàng.

#### 6. Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin

- Củng cố và hoàn thiện hệ thống ngân hàng lõi (core banking), hỗ trợ công tác quản lý rủi ro, quản trị doanh nghiệp, quản lý khách hàng nhằm cung cấp những sản phẩm dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, nâng cao uy tín thông qua phương thức quản lý an toàn và hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện và đầu tư hơn vào hệ thống công nghệ hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh thẻ, ngân hàng điện tử, tăng cường phát triển sản phẩm dịch vụ mới theo đúng thị hiếu của từng đối tượng khách hàng, có điểm nhấn khác biệt nhằm thu hút khách hàng.
- Tăng cường hệ thống an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu và an ninh mạng ■

# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



## KẾT QUẢ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2013

### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 21

#### a. Các chỉ tiêu hoạt động ngân hàng:

Trong năm 2013, Ngân hàng Nam Á đã tích cực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu sau:

- Tổng tài sản: Đến 31/12/2013, tổng tài sản của Ngân hàng Nam Á là 28.782 tỷ đồng, đạt 102,79% so với kế hoạch năm 2013.
- Huy động vốn từ cá nhân và tổ chức kinh tế: Đến cuối tháng 12/2013, tổng vốn huy động của Ngân hàng Nam Á là 13.709 tỷ đồng, đạt 97,92% so với kế hoạch điều chỉnh năm 2013.
- Dư nợ tín dụng từ cá nhân, tổ chức kinh tế: 11.570 tỷ đồng, đạt 99,06% so với kế hoạch năm 2013.
- Tỷ lệ nợ xấu từ cá nhân và tổ chức kinh tế: 1,48%, thấp hơn 1,02 điểm phần trăm so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2013 là  $\leq 2,5\%$ .
- Kết quả kinh doanh: Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2013 của Ngân hàng Nam Á là 183 tỷ đồng, đạt 96,32% so với kế hoạch điều chỉnh năm 2013.

#### b. Vốn điều lệ:

Đến ngày 31/12/2013 vốn điều lệ của Ngân hàng Nam Á là 3.000 tỷ đồng, đạt 81,08% so với kế hoạch năm 2013.

### VỐN ĐIỀU LỆ

đến 31/12/2013

**3.000**  
TỶ ĐỒNG

### c. Mở rộng mạng lưới

Hệ thống mạng lưới của Ngân hàng Nam Á đến 31/12/2013 có 53 điểm giao dịch, bao gồm: 01 Hội sở (bao gồm Trung tâm kinh doanh), 14 chi nhánh, 37 phòng giao dịch và 01 công ty AMC trực thuộc.

### d. Đầu tư mua sắm tài sản, xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị:

Mặt bằng trụ sở các Chi nhánh, Phòng Giao dịch mới khai trương sau khi mua hoặc thuê đều đã được sửa chữa nâng cấp khang trang và đưa vào sử dụng hiệu quả, tạo sự thuận lợi trong giao dịch, tạo điều kiện phục vụ khách hàng tốt hơn, đồng thời tăng uy tín của Ngân hàng Nam Á đối với khách hàng và các đối tác trong, ngoài nước. Tính đến ngày 31/12/2013, tổng mức đầu tư, mua sắm tài sản cố định, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật vẫn đảm bảo không vượt quá 50% vốn tự có theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

### e. Đánh giá kết quả hoạt động quản trị:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ nhằm đảm bảo thực hiện tốt các chủ trương đề ra.
- Đã thực hiện đổi mới cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại các bộ phận chức năng kinh doanh, quản trị, điều hành.
- Ban hành hệ thống chỉ tiêu quản trị nhằm kiểm soát tốt tình hình hoạt động Ngân hàng một cách kịp thời, hiệu quả.
- Hoàn thành cơ bản các quy chế trong hoạt động ngân hàng, tạo điều kiện cho Ban điều hành xây dựng các quy trình hoạt động của Ngân hàng Nam Á đầy đủ, kịp thời nhằm tạo điều kiện hoạt động an toàn, hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật, lành mạnh hóa tài chính và nâng cao khả năng cạnh tranh trong điều kiện hội nhập quốc tế.
- Điều hành hoạt động của Ngân hàng Nam Á theo đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước, chấp hành tốt các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.
- Duy trì chế độ họp định kỳ để nắm bắt tình hình hoạt động, qua đó thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo, đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.
- Tăng cường nhân sự cho Ban điều hành tương ứng với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc toàn diện, tránh được những rủi ro, thiếu sót xảy ra trong quá trình hoạt động.

## ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2014

- Qua các số liệu dự báo về tình hình kinh tế - xã hội và để đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch theo phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2013, Hội đồng quản trị Ngân hàng Nam Á xin trình bày định hướng công tác quản trị năm 2014 như sau:
- Tăng năng lực tài chính thông qua việc tập trung tăng vốn điều lệ lên 4.000 tỷ đồng vào cuối năm 2014, đồng thời thông qua liên doanh, liên kết hoặc làm đại lý với các ngân hàng nước ngoài.
- Tiếp tục điều chỉnh, hoàn thiện cơ cấu tổ chức phù hợp với quy mô và sự phát triển của Ngân hàng Nam Á; hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh thống nhất và hiệu quả.
- Nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các mặt hoạt động ngân hàng, chấp hành đúng quy định pháp luật của Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ và quy chế nội bộ của Ngân hàng Nam Á.
- Các ủy ban của Hội đồng quản trị, các Hội đồng như Hội đồng Đầu tư, Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Khen thưởng thi đua, Hội đồng ALCO sẽ phát huy hết vai trò của mình trong việc xây dựng, giám sát, bổ sung và điều chỉnh ngay những hoạt động có thể gây rủi ro cho Ngân hàng Nam Á. Đồng thời, quyết liệt trong khai thác tài sản không sinh lời nhằm khơi thông dòng vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường giám sát chặt chẽ chất lượng nguồn vốn và sử dụng vốn, cơ cấu lại nguồn thu nhập, tiết giảm chi phí hợp lý, tối ưu hóa lợi nhuận; đảm bảo an toàn trong hoạt động, thực hiện đa dạng hóa sản phẩm, có nguồn tài chính nghiên cứu dịch vụ mới, nghiên cứu thị trường, ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động cung ứng dịch vụ. Gia tăng lợi thế trong việc giữ chân khách hàng hiện có, mở rộng khách hàng mới sử dụng dịch vụ. Khẳng định thương hiệu và uy tín của Ngân hàng Nam Á trên thị trường.
- Đẩy mạnh huy động vốn và tiếp tục mở rộng tín dụng để đáp ứng nhu cầu khách hàng (đặc biệt khách hàng là doanh nghiệp vừa và nhỏ, cá nhân, hộ kinh doanh cá thể) trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ tốc độ và chất lượng tăng trưởng tín dụng. Điều chỉnh linh hoạt chính sách tín dụng, dự báo tăng trưởng ngành nghề, lĩnh vực kinh tế từng thời kỳ nhằm tăng trưởng tín dụng chất lượng, an toàn; gia tăng thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh, bán chéo sản phẩm khi thực hiện cấp tín dụng.

- Tích cực chỉ đạo thu hồi triệt để nợ quá hạn, nợ chờ xử lý, tận thu lãi ngoại bảng, lãi tồn đọng để tăng thu nhập cho Ngân hàng, đồng thời bằng mọi biện pháp giảm thiểu tối đa phát sinh nợ quá hạn mới.

- Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ, gia tăng nguồn thu từ hoạt động ngoài lãi.

- Thu hút, đào tạo và phát triển nguồn lực, nâng cao chất lượng tuyển dụng, bố trí, đào tạo đội ngũ CBNV đáp ứng nhu cầu phát triển và mở rộng quy mô, mạng lưới hoạt động của Ngân hàng Nam Á trong tương lai. Rà soát đánh giá lại tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo và nhân viên các cấp để củng cố, sắp xếp lại cơ cấu quản lý phù hợp với quy mô hoạt động ngân hàng.

- Củng cố, sắp xếp, chấn chỉnh mạng lưới hoạt động các chi nhánh hiện có, thành lập một số Công ty trực thuộc và phát triển thêm các chi nhánh, phòng giao dịch.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- Tăng cường quản trị rủi ro lãi suất, rủi ro kỳ hạn, rủi ro tác nghiệp, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng.

- Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ, gia tăng nguồn thu từ hoạt động ngoài lãi. Để tăng nguồn thu từ dịch vụ thì dịch vụ phải đa dạng, Ngân hàng Nam Á hướng tới đa dạng hóa dịch vụ dựa trên phát huy nền tảng công nghệ thông tin, mọi dịch vụ liên quan đến ngân hàng đều được cung cấp cho khách hàng.

- Nâng cao chất lượng và mở rộng các dịch vụ truyền thống hiện có. Phát triển các dịch vụ ngân hàng bán lẻ. Đa dạng hóa dịch vụ để tăng hiệu quả, giảm rủi ro trong kinh doanh.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin của Ngân hàng Nam Á ■



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| Số thứ tự | Họ và tên            | Chức vụ  |
|-----------|----------------------|--|
| 1         | Nguyễn Thị Xuân Loan | Chủ tịch Hội đồng quản trị (không phải là người điều hành)     |
| 2         | Nguyễn Quốc Mỹ       | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (không phải là người điều hành) |
| 3         | Huỳnh Thành Chung    | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị (không phải là người điều hành) |
| 4         | Phan Đình Tân        | Thành viên Hội đồng quản trị (không phải là người điều hành)   |
| 5         | Trần Anh Tuấn        | Thành viên Hội đồng quản trị (không phải là người điều hành)   |
| 6         | Võ Thị Tuyết Nga     | Thành viên Hội đồng quản trị (là người điều hành)              |
| 7         | Lê Thanh Đạm         | Thành viên Hội đồng quản trị độc lập                           |

### 2. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### - Ủy ban Nhân sự và các thành viên của Ủy ban:

- \* Thành viên Hội đồng quản trị : Trưởng ban
- \* Tổng Giám đốc : Phó trưởng ban
- \* Các Phó Tổng Giám đốc : Thành viên
- \* Các Giám đốc Khối : Thành viên
- \* Trưởng phòng Nhân sự và đào tạo: Thành viên kiêm Thư ký
- \* Các thành viên khác do Trưởng ban mời tham gia.

#### - Ủy ban Quản lý rủi ro và các thành viên của Ủy ban:

- \* Thành viên Hội đồng quản trị : Chủ tịch Ủy ban
- \* Tổng Giám đốc : Phó Chủ tịch Ủy ban
- \* Các Phó Tổng Giám đốc : Thành viên
- \* Giám đốc Khối Quản lý rủi ro : Thành viên
- \* Trưởng P. Quản lý rủi ro thị trường: Thành viên
- \* Kế toán trưởng : Thành viên
- \* Thành viên thường trực : Thành viên
- \* Thành viên khác

### 3. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị đã tiến hành 46 buổi họp với số lượng thành viên tham gia như sau :

| Số thứ tự | Thành viên HĐQT         | Chức vụ                                    | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ  | Lý do không tham dự |
|-----------|-------------------------|--|---------------------|--------|---------------------|
| 1         | Bà Nguyễn Thị Xuân Loan | Chủ tịch<br>Hội đồng quản trị              | 35                  | 76,08% | Đi công tác         |
| 2         | Ông Nguyễn Quốc Mỹ      | Phó Chủ tịch<br>Hội đồng quản trị          | 37                  | 80,43% | Đi công tác         |
| 3         | Ông Huỳnh Thành Chung   | Phó Chủ tịch<br>Hội đồng quản trị          | 42                  | 91,30% | Đi công tác         |
| 4         | Ông Phan Đình Tân       | Thành viên<br>Hội đồng quản trị            | 46                  | 100%   |                     |
| 5         | Ông Trần Anh Tuấn       | Thành viên<br>Hội đồng quản trị            | 35                  | 100%   |                     |
| 6         | Bà Võ Thị Tuyết Nga     | Thành viên<br>Hội đồng quản trị            | 46                  | 100%   |                     |
| 7         | Ông Lê Thanh Đạm        | Thành viên<br>Hội đồng quản trị<br>độc lập | 46                  | 100%   |                     |

### 4. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Giám sát việc quản lý điều hành, kinh doanh của Ngân hàng. Giám sát việc chi lương theo hiệu quả kinh doanh năm 2013.
- Giám sát việc thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm mới tài sản, sửa chữa phát triển mạng lưới.
- Giám sát việc cho vay và đòn bẩy, huy động từ các thị trường trong nước.
- Triển khai các biện pháp quản lý điều hành.
- Giám sát việc triển khai về phát triển hệ thống thẻ.
- Giám sát đối với an toàn, bảo mật công nghệ thông tin, đảm bảo tính hoạt động liên tục của hệ thống.
- Giám sát thực hiện các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát tính tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động điều hành.
- Giám sát việc triển khai các nghị quyết từ Hội đồng quản trị của Tổng Giám đốc thực hiện triệt để và có hiệu quả.
- Giám sát tình hình tài chính, các khoản chi phí không để xảy ra thiệt hại cho Ngân hàng.
- Giám sát về rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng, rủi ro tỷ giá.
- Giám sát việc phát triển các sản phẩm dịch vụ.

## 5. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### a. Hoạt động của Ủy Ban Nhân sự năm 2013

Qua một năm hoạt động, Ủy ban Nhân sự Ngân hàng Nam Á đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và đạt một số kết quả cụ thể như sau:

- Tham mưu xây dựng định biên nhân sự các Đơn vị thuộc kênh phân phối, xác định số lượng Cán bộ nhân viên cần thiết đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Ngân hàng Nam Á.
- Tham mưu cho Ban Lãnh đạo về việc điều chỉnh mức lương của Cán bộ nhân viên để phù hợp với quy định của pháp luật và Nhà nước về mức lương tối thiểu cho người lao động.
- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung trong nội quy lao động để phù hợp với quy định về pháp luật lao động và tình hình hoạt động của Ngân hàng Nam Á.
- Tổ chức xây dựng Quy định 5S và Thang điểm đánh giá 5S nhằm chuẩn hoá công tác sắp xếp hồ sơ, bảo đảm Xanh – Sạch – Đẹp tại các đơn vị trên toàn hệ thống.
- Tham mưu cho Hội đồng Quản trị về công tác tuyển dụng, bổ sung nhân sự chủ chốt
- Tham mưu đề xuất chính sách thi đua khen thưởng đối với cá nhân, tập thể đạt thành tích của Ngân hàng Nam Á.
- Tổ chức công tác giám sát Cán bộ nhân viên thực hiện chỉ tiêu kinh doanh, có thưởng, phạt nghiêm minh nhằm thúc đẩy phát triển kinh doanh.
- Tham mưu điều chỉnh cơ cấu nhân sự kinh doanh theo định hướng giảm nhân sự Khối hỗ trợ tăng cường cho công tác kinh doanh, đồng thời nâng cao năng suất và chất lượng lao động của CBNV.
- Giám sát sự tuân thủ của Ngân hàng Nam Á đối với các quy định của Pháp luật Việt Nam đối với người sử dụng lao động và người lao động năm 2013.
- Hàng quý, Ủy Ban Nhân sự họp thường kỳ vào ngày đầu tháng thứ 2 của quý để tổng kết công tác và đề ra kế hoạch hoạt động của quý tiếp theo.

### b. Hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro năm 2013

Trong năm 2013, Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) đã chỉ đạo và triển khai thực hiện các công việc như sau:

- Đánh giá, phân tích và quyết định mức độ rủi ro chung của Ngân hàng đối với từng mảng nghiệp vụ kinh doanh cũng như tổng thể hoạt động của Ngân hàng Nam Á theo từng thời kỳ nhằm ngăn chặn các rủi ro có khả năng phát sinh.
- Giám sát việc thực thi chính sách quản lý rủi ro trong hệ thống Ngân hàng Nam Á, có kiến nghị bổ sung kịp thời.
- Tham mưu, đề xuất ý kiến Hội đồng Quản trị trong việc ban hành các chính sách quản lý rủi ro, đúng quy định Ngân hàng Nhà nước hiện hành, đồng thời đảm bảo các hoạt động Ngân hàng an toàn.
- Các thành viên trong Ủy ban Quản lý rủi ro thực hiện chế độ họp thường xuyên định kỳ hàng quý và đột xuất. Nội dung các cuộc họp nhằm:
  - + Ghi nhận đánh giá của từng thành viên về tình hình thực thi chính sách của Ngân hàng Nam Á, các nhận định rủi ro của nền kinh tế, của ngành.
  - + Triển khai các chính sách Quản lý rủi ro được các cấp thẩm quyền các ban ngành ban hành mới
  - + Các đề xuất, tham mưu thực thi chính sách Quản lý rủi ro các Đơn vị Kinh doanh nói riêng và Ngân hàng Nam Á nói chung.

## BAN KIỂM SOÁT

### 1. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT:

| Stt | Họ và tên       | Chức danh               | Số lượng cổ phần nắm giữ |
|-----|-----------------|-------------------------|--------------------------|
| 1   | Triệu Kim Cân   | Trưởng ban              | 26.756 CP                |
| 2   | Trang Xuân Tùng | Thành viên chuyên trách | 23.906 CP                |
| 3   | Trần Ngọc Dũng  | Thành viên chuyên trách | 50.903 CP                |

### 2. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Định kỳ hàng tháng, thành viên Ban Kiểm soát tổ chức họp để tổng hợp công tác của các thành viên cũng như các đánh giá của Ban kiểm soát đối với hoạt động kinh doanh Ngân hàng.
- Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng theo định kỳ hàng tháng, kiến nghị để xuất chấn chỉnh các thiếu sót nếu có phát sinh.
- Tham gia họp cùng Hội đồng quản trị theo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất.
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và toàn năm 2013, bao gồm các báo cáo tài chính của ngân hàng, kết quả hoạt động kinh doanh, và tình hình lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán do tổ chức kiểm toán độc lập Công ty Ernst & Young thực hiện.
- Chỉ đạo thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ thường xuyên theo định hướng rủi ro các hoạt động nghiệp vụ tại Hội sở, Trung tâm Kinh doanh, các chi nhánh, phòng giao dịch, công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản trực thuộc đúng quy định; ... Đảm bảo thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ từng cuộc được gửi Ngân hàng Nhà nước. Qua đó có kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, biện pháp khắc phục, chỉnh sửa, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động.
- Giám sát hoạt động của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.
- Rà soát hạch toán kế toán và báo cáo tài chính, cơ chế đảm bảo sự tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ.
- Tham gia góp ý cải tiến quy trình hoạt động, quy trình quản lý rủi ro, nâng cao tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ.
- Thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Nam Á riêng lẻ và hợp nhất theo quy định của Ngân hàng nhà nước và Pháp luật.

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

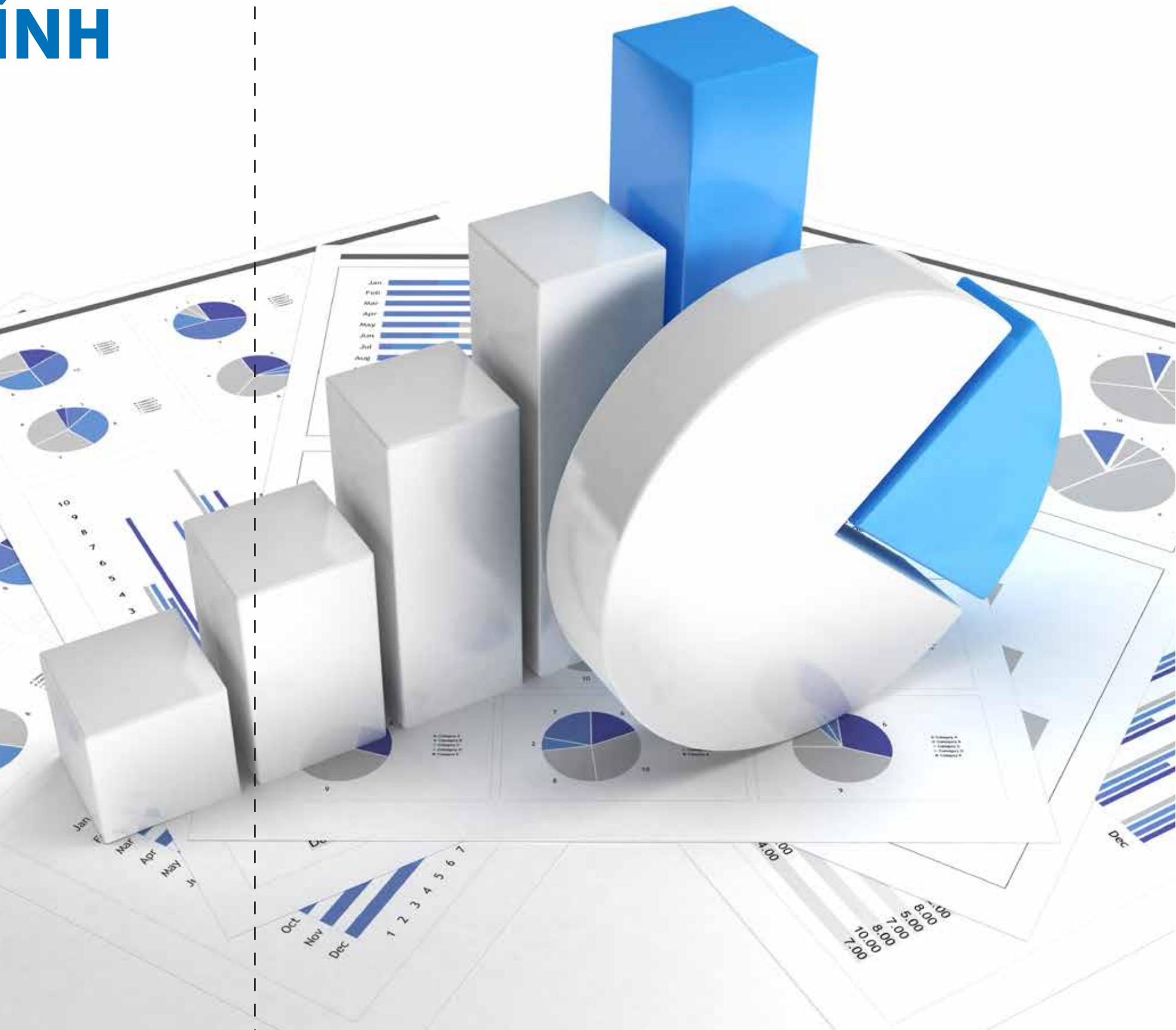
## NĂM 2013

**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc và báo cáo tài chính  
hợp nhất đã được kiểm toán**

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

### MỤC LỤC

|   |    |
|---|----|
| THÔNG TIN CHUNG                               | 54 |
| BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC                 | 57 |
| BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN  | 58 |
| Báo cáo kiểm toán độc lập                     | 59 |
| Bảng cân đối kế toán hợp nhất                 | 62 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất | 63 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất           | 65 |
| Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất        |    |



# THÔNG TIN CHUNG

## NGÂN HÀNG

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á ("Ngân hàng") là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Ngân hàng được thành lập theo Giấy phép Hoạt động số 0026/NH-GP ngày 22 tháng 8 năm 1992 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("Ngân hàng Nhà nước" hoặc "NHNN") cấp, Giấy phép thành lập số 463/GP-UB ngày 1 tháng 9 năm 1992 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300872315 ngày 6 tháng 11 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 99 năm.

Hoạt động chính của Ngân hàng là cung cấp các dịch vụ ngân hàng, bao gồm hoạt động huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân khác nhau; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ và mua bán vàng miếng, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; thực hiện hoạt động bao thanh toán; cung ứng dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính, bảo quản tài sản, cho thuê tủ két, két an toàn; cung ứng dịch vụ thanh toán và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước cho phép.

Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại số 201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Vào ngày 31 tháng 12 năm 2013, Ngân hàng có một (1) Trung tâm kinh doanh và mươi bốn (14) chi nhánh tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

Vào ngày 23 tháng 2 năm 2006, Ngân hàng đã được NHNN chấp thuận về việc thành lập Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á với vốn điều lệ là 300 tỷ đồng và có thời gian hoạt động là thời gian hoạt động còn lại của Ngân hàng trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam theo Giấy phép số 288/QĐ-NHNN. Vốn điều lệ đã góp đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 300 tỷ đồng. Tỷ lệ góp vốn của Ngân hàng vào công ty con là 100%.

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ và tên               | Chức vụ            | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm                |
|-------------------------|--------------------|---|
| Bà Nguyễn Thị Xuân Loan | Chủ tịch           | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011   |
| Ông Nguyễn Quốc Mỹ      | Phó Chủ tịch       | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011   |
| Ông Huỳnh Thành Chung   | Phó Chủ tịch       | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011   |
| Ông Phan Đình Tân       | Thành viên         | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011   |
| Bà Võ Thị Tuyết Nga     | Thành viên         | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011   |
| Ông Trần Anh Tuấn       | Thành viên         | Bổ nhiệm vào ngày 29 tháng 3 năm 2013   |
| Ông Lê Thanh Đạm        | Thành viên độc lập | Bổ nhiệm vào ngày 31 tháng 3 năm 2012   |
| Ông Nguyễn Văn Dậu      | Thành viên         | Miễn nhiệm vào ngày 29 tháng 3 năm 2013 |

## BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ và tên           | Chức vụ                 | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm              |
|---------------------|-------------------------|---------------------------------------|
| Bà Triệu Kim Cân    | Trưởng Ban Kiểm soát    | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011 |
| Ông Trang Xuân Tưng | Thành viên chuyên trách | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011 |
| Ông Trần Ngọc Dũng  | Thành viên chuyên trách | Bổ nhiệm vào ngày 26 tháng 3 năm 2011 |

## BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ và tên              | Chức vụ           | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm   |
|------------------------|-------------------|--|
| Ông Trần Ngô Phúc Vũ   | Tổng Giám đốc     | Bổ nhiệm vào ngày 1 tháng 4 năm 2013   |
| Ông Trần Anh Tuấn      | Tổng Giám đốc     | Miễn nhiệm vào ngày 1 tháng 4 năm 2013   |
| Bà Võ Thị Tuyết Nga    | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 1 tháng 4 năm 2006   |
| Ông Nguyễn Danh Thiết  | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 28 tháng 2 năm 2008  |
| Ông Trần Ngọc Tâm      | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 28 tháng 2 năm 2008  |
| Ông Nguyễn Bình Phương | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 15 tháng 10 năm 2009   |
| Bà Lý Thị Hiền         | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 10 tháng 1 năm 2011  |
| Ông Huỳnh Lê Đức       | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm vào ngày 1 tháng 7 năm 2013<br>Miễn nhiệm vào ngày 15 tháng 10 năm 2013 |

## NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng trong năm và vào ngày lập báo cáo này là bà Nguyễn Thị Xuân Loan, chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Tổng Giám đốc được ủy quyền ký báo cáo tài chính theo Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng.

## KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Ngân hàng.

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á ("Ngân hàng") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng và công ty con cho các năm tài chính. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Ngân hàng và công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng và công ty con sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Ngân hàng và công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được đăng ký. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Ngân hàng và công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Ông Trần Ngô Phúc Vũ  
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 3 tháng 3 năm 2014